

GIÁO DỤC VỀ NIỀM TIN

Tóm tắt: Tin nghĩa là đem hết tâm tư, tình cảm của mình đặt vào giá trị chân thật tốt đẹp mà mình cho rằng đó là điều đúng đắn, cao thượng, đem lại hạnh phúc, đem lại điều tốt đẹp, không làm tổn thương mình và không tổn hại những người quanh mình. Khi bạn có một niềm tin đúng đắn vững vàng, bạn sẽ không ngần ngại hướng đến mục tiêu mà mình mong muốn. Niềm tin vững chắc sẽ cho bạn điểm tựa để kiên trì mạnh mẽ tiến đến hoàn thành mục tiêu của mình. Bài viết này bước đầu đề cập một số nội dung liên quan đến niềm tin, như: vai trò của niềm tin trong cuộc sống; cơ sở của niềm tin theo Phật giáo; và tại sao phải kiên trì với niềm tin đã lựa chọn.

Từ khóa: Giáo dục; niềm tin; vai trò.

Mở đầu

Trong bối cảnh xã hội hiện đại chúng ta đang sống có quá nhiều xáo trộn, rối loạn những giá trị tinh thần cũng như vật chất. Rất dễ khiến con người ta đánh mất chính mình trong những đam mê, ham muốn và ức chế bản thân khi niềm tin bị lung lay sai lệch. Không có một niềm tin chân chính, chắc thật cho nên tuổi trẻ dễ xa vào cạm bẫy của ma túy, hay những thú đam mê quyền ngày tháng. Không có một niềm tin đúng đắn cho nên người ta dễ sai lầm, tin theo bói toán, dị đoan hay những tín ngưỡng kỳ dị, gây tổn hại cho bản thân và mọi người. Dẫn dắt niềm tin của con người đi đến chính kiến, chính mệnh là việc làm của những tôn giáo chân chính trong xã hội ngày nay.

Có thể tin vào những điều đúng đắn chứng tỏ bạn có phước báo, có thể tin vào những thứ tốt đẹp chứng tỏ bạn có căn lành. Phật giáo là tôn giáo luôn luôn chú trọng dắt dẫn niềm tin con người trong chính kiến,

* Vĩnh Phước, Nha Trang, Khánh Hòa.

Ngày nhận bài: 13/6/2018; Ngày biên tập: 18/6/2018; Ngày duyệt đăng: 25/6/2018.

chính niệm, chính hạnh làm tăng trưởng phước báo, tăng trưởng căn lành, đem đến hạnh phúc, an lạc đích thực. Một nền giáo dục nhân bản phải là nền giáo dục dẫn dắt được niềm tin chân chính cho các thế hệ.

1. Niềm tin dắt dẫn tư duy và hành động

Nói đến niềm tin thì ai ai cũng có: Công giáo có niềm tin của Công giáo; Đạo Tin Lành có niềm tin Tin lành,...; cho đến kẻ đạo trích cũng có niềm tin của đạo trích. Bao thế kỷ qua, giáo chủ của các tôn giáo đã vận dụng lòng tin để dắt dẫn tín đồ của họ, cũng như vậy nhiều chính trị gia sử dụng niềm tin để cai trị thế gian họ có.

Đứng trước thực tại xã hội có hàng ngàn người sống trong tình trạng nghiện ngập, phế bỏ tuổi trẻ và ước mơ, chưa kể đến những tệ nạn khác từng chút từng chút gặm nhấm, tấn công vào giới trẻ, triệt hạ mầm non tương lai của đất nước, những nhà Tâm lý học cho rằng, tình trạng đó là do tâm lý tự kỷ ám thị phát sinh nơi tâm hồn yếu đuối của con người. Các nhà Giáo dục học cho rằng, vấn đề là do nền giáo dục nước nhà chưa tốt. Các nhà Xã hội học lại cho rằng, đó là các thành phần cám dỗ, mê hoặc của xã hội, v.v... Cha mẹ trách nhà trường, nhà trường trách xã hội, xã hội trách gia đình,... Biện pháp giải quyết vấn đề chỉ bằng cách cấm đoán, ngăn chặn, trách phạt lẫn nhau. Có lẽ nhân loại đang đắp thêm nỗi đau đớn, buồn khổ cho chính mình. Đứng trước những nan giải của xã hội, tôi lại nhận ra rằng, sự thật là vì chúng ta đang lung lay, thiếu một niềm tin chân chính, bền chặt.

Tác giả David J. Schwartz đã viết trong cuốn *Dám nghĩ lớn* rằng, “Thành công bắt đầu từ niềm tin của bản thân, niềm tin có thể giúp chúng ta làm được những điều tưởng chừng như không thể. Có niềm tin chúng ta có thể làm được tất cả, một niềm tin mãnh liệt giúp chúng ta suy nghĩ đến cùng để tìm ra phương hướng, phương tiện, phương pháp thực hiện. Nếu không có niềm tin vững chắc vào khả năng con người có khả năng du hành trong không gian, các nhà khoa học sẽ có đủ lòng dũng cảm, niềm đam mê và sự nhiệt tình để biến điều đó thành hiện thực. Chính niềm tin kiên định là động lực quan trọng quyết định sự ra đời của đường điện ngầm Manche - một trong bảy kỳ quan thế giới”¹.

Không tư duy tốt bạn có thể rèn luyện, không có kỹ năng bạn có thể học tập, nhưng bạn sẽ không thể làm gì đến nơi đến chốn nếu thiếu

niềm tin. Bậc cha mẹ nào, thầy cô nào cũng đều bảo ban, khích lệ con cái, học trò mình hãy tự tin, hãy chăm chỉ, hãy tập trung... để đạt được mục tiêu của mình. Nhưng tin tưởng điều gì, tin tưởng như thế nào, làm sao nuôi lớn niềm tin ấy một cách chân chính lớn mạnh thì không ai chỉ rõ.

2. Niềm tin: nguồn động lực đạt thành mọi tâm nguyện

Tiếp xúc với gia đình và Nguyễn Thị Kim Cúc trong một căn hộ chưa đầy 50m vuông được xây ba lầu khéo léo, nơi chung sống của anh chị em ba, bốn thế hệ giữa phố chợ Sài Gòn. Bà Kim Cúc có một người mẹ đã gần 90 tuổi và có hai người con một trai, một gái. Sau khi người chồng của bà bị bệnh qua đời, bà cùng hai con đã về đây sống với mẹ cùng với hai vợ chồng người anh trai. Người chị gái của bà sau khi ly thân với chồng cũng dẫn theo một cô con gái về đây cùng ở. Rồi sau này cô em út có 3 người con (hai trai một gái) cũng vì thấy chồng không thể làm gương cho con cái mà đành dẫn các con về nhà ngoại. Đến nay người con gái lớn của bà Kim Cúc và người con gái của chị bà đều đã lập gia đình ở riêng, nhưng tôi vẫn phải ngạc nhiên vì sự đông vui của gia đình này. Bà cho biết người con trai của bà, anh Cầm Tiến, đang là một Giám đốc tài năng thường công tác nước ngoài nay đây mai đó. Con gái Cầm Ty của bà là một trưởng phòng ngân hàng mới kết hôn đã có một bé trai khá khinh. Hai người con của anh trai bà không có bằng cấp gì nên đi làm công cho người ta nhưng cũng đã ổn định. Ba cháu con người em gái đều là niềm vui cho cả đại gia đình. Cháu trai lớn, Bá Tùng, mới tốt nghiệp Đại học Luật lại có bằng ưu Anh văn Quốc tế, dù vừa đi học vừa làm thêm nhưng triển vọng rất tốt. Cháu trai thứ hai, Bá Thông, đang là sinh viên xuất sắc của Đại học Ngoại thương. Cháu gái, Thùy Linh, năm nay được tuyển vào trường cấp III danh tiếng nhất Thành phố.

Điều ấn tượng đối với chúng tôi nhất khi đến gia đình này là tình cảm yêu thương hiếu thảo của con cháu với cha mẹ, ông bà và tình thần học hỏi vượt khó của mọi thành viên. Má của bà Kim Cúc là một người bà hết sức thuần hậu vui tươi lại rất yêu thơ văn, Kinh Phật. Bà thường vui đùa với con cháu và làm những bài thơ rất thâm tình, cùng các cháu học Kinh Phật. Dù hoàn cảnh không sung túc nhưng bà bao

dung tất cả con cháu những ai khó khăn bà đều sẵn lòng áp ủ dưới mái nhà ấm áp của mình. Các cháu lớn lên trong tình yêu của bà rất mực hiếu kính yêu thương. Con trai bà Kim Cúc dù đi công tác ở đâu, dù đang làm gì cũng mỗi ngày hai lần gọi điện hỏi thăm sức khỏe bà và mẹ, chào mẹ buổi sáng và chúc mẹ ngủ ngon buổi tối. Trong tháng lương của anh có phần phụng dưỡng bà và mẹ, có phần sinh hoạt phí cho đại gia đình và có cả phần học phí giúp cho các em còn đi học. Phần thưởng cuối năm, phần quà chúc tết cả phần giải trí, du lịch cho cả nhà đều có tên anh. Anh thường vui đùa rằng đó là niềm vui khi nhận lương của mình. Người con gái của bà Kim Cúc lại tỷ mỉ sắp xếp cho gia đình từ cây quạt mùa hè, tấm nệm mùa đông cho đến quần áo phụ kiện của bà, của mẹ và cả các em còn đi học. Những đứa em con gì con cậu cứ thẳng tiến theo anh theo chị mà hết sức phấn đấu học hành, ngoan ngoãn. Thật là một gia đình hạnh phúc tốt đẹp.

Bà Cúc chia sẻ, “cái mà chúng tôi cho con cháu chỉ có *niềm tin* yêu và hy vọng như mẹ tôi vẫn làm.”

Đến gặp cậu sinh viên Thanh Bình, người dân tộc thiểu số, em cho biết, “dân tộc em là một dân tộc không có tên trên danh bạ quốc gia”. Ngay từ nhỏ mọi chi phí học tập sinh hoạt em đã tự lo lấy. Vì là dân tộc không có danh bạ nên những ưu đãi cho người thiểu số em đều không có. Cha mẹ nghèo lại chưa từng đi học cho nên không thể giúp gì cho em. Hiện nay em đã hoàn thành tốt chương trình đại học và ra quản lý một nhà hàng giải khát. Em luôn *tin rằng*, với sự cố gắng của mình sẽ đưa gia đình ra khỏi đói nghèo lạc hậu, giúp tộc người của em có được vị trí nhất định.

Trong khi bao nhiêu người đang hoang mang lằm lằm trong cuộc đời bấp bênh này thì vẫn có những người kiên định tràn đầy niềm tin yêu với cuộc sống, với gia đình và người thân như thế.

Pháp Phật dạy để một hành giả tu đạo có thể vượt qua những cám dỗ, lo âu ở đời tiến đến quả vị thành Phật phải nhờ vào sự hỗ trợ của 37 pháp. Trong số đó có 5 pháp căn bản đưa đến sức mạnh, đưa đến sự chiến thắng mọi khó khăn, trở ngại gọi là Ngũ Lực (năm nguồn sức mạnh): *Tin Lực* chính là lòng tin là nguồn lực mạnh mẽ đứng đầu dẫn dắt mọi nguồn sức mạnh khác. Chỉ khi có đủ niềm tin mới có thể siêng

năng, chuyên tâm, nhất niệm, phát triển trí tuệ. *Tấn Lực* chính là chỉ nguồn sức mạnh từ sự chăm chỉ siêng năng mà có. *Niệm Lực* là sức mạnh của sự ghi nhớ còn gọi là bề dày ký ức. *Định Lực* là sức mạnh sinh ra tùy theo mức độ tập trung tinh thần. *Huệ Lực* chính là sức mạnh của trí tuệ của sự hiểu biết. Năm thứ sức mạnh xuất phát từ nơi căn bản của tâm tùy theo mức độ của tâm mà sức mạnh có được thúc đẩy một hành giả tu học đạt đến thành quả của họ mau hay chậm.

Trong cuộc sống, có thể khéo léo vận dụng những nguồn sức mạnh này đều là những người thành công có địa vị trong xã hội.

3. Niềm tin theo Phật giáo

Henry Steel Olcott viết: “Nếu đạo Phật chứa đựng một giáo thuyết độc đoán mà buộc chúng tôi phải chấp nhận, thì chúng tôi không thọ Tam quy, Ngũ giới và theo đạo Phật trong mười phút. Đạo Phật của chúng ta do Đức Đạo sư Thích Ca khai sáng là đạo của trí tuệ, là linh hồn của tất cả những tín ngưỡng cổ đại”².

Albert Einstein khẳng định: “Nếu có một tôn giáo nào đương đầu với các nhu cầu khoa học hiện đại thì đó là Phật giáo. Phật giáo không cần xét lại quan điểm của mình để cập nhật hóa với những khám phá mới của khoa học. Theo Phật giáo cũng không cần từ bỏ quan điểm của mình để hướng theo khoa học vì Phật giáo bao hàm cả khoa học cũng như vượt qua khoa học”³.

Học giả Lương Khải Siêu đã nói: “Phật giáo là trí tín, không phải mê tín, là kiêm thiện chứ không phải độc thiện, là nhập thế chứ không phải yếm thế”. Mục đích giáo dục tối hậu của Phật giáo chính là chuyển hóa con người từ mê sang ngộ, từ ngu thành trí, từ phàm thành thánh⁴.

Dựa vào đâu các bậc vĩ nhân ấy có được niềm tin chắc thật như thế với Phật giáo. Cuộc đời các ông đã sống với niềm tin ấy thế nào để trở thành vĩ đại.

Acximet từng nói “Hãy cho tôi một điểm tựa thì tôi có thể nâng cả trái đất này lên”⁵. Hoàn toàn có thể nương tựa, có thể ỷ lại để đạt được sức mạnh, sự tiến bộ đó chính là niềm tin.

Nhưng những nhà ảo thuật gia thường nói “Muốn biến ra cái trứng thì trước tiên phải có cái trứng. Muốn cái trứng nở ra con gà thì trong tay phải có con gà”. Vậy, bạn có thể tin rằng không cần thay đổi bản thân mà thành Tiên, thành Thánh, thành nhân tài được sao? Có một thiền sư đã nói với tôi rằng nếu bạn đeo vàng, mặc gấm cho một con chó trung thành rồi đem nó lên cung trăng thì nó có biến thành Hằng Nga không hay vẫn chỉ là con chó mà thôi. Vậy mà người ta lại dễ dàng tin rằng chỉ cần trung thành, phụng sự, hầu hạ, cầu xin một đấng linh thiêng nào đó để họ cứu vớt mình từ trần thế này lên cõi mơ hồ nào đó thì mình sẽ thông tuệ, đẹp đẽ, sung sướng, thành Thánh, thành Tiên, thành Phật. Kẻ mơ hồ hơn còn tin rằng các đấng thần linh sẽ ban của cải, hạnh phúc, may mắn cho mình và ra tay trừng trị những kẻ ác giúp mình. Đó là điều không thể, là niềm tin không cơ sở, không chắc thật. *Chuông phải đánh mới kêu, Thánh phải tu mới chứng*. Người ta đem phẩm vật, công sức thế gian dâng cúng lên là để bày tỏ niềm tôn kính, hướng về của mình với Đức của Thánh. Người ta lễ lạy cầu nguyện là để khẳng định niềm tin và quyết tâm tu tập hướng tới quả vị Thánh mà mình mong mỏi. Bạn không thể coi đó như những lễ phẩm hối lộ hay việc làm xu nịnh để mong cầu một bước thành Tiên. Đó chính là hạ thấp đấng linh thiêng mà mình tôn thờ, cũng chính là hạ thấp bản thân mình.

“Một phương diện đặc sắc của Đạo Phật mà lý tưởng cao đẹp là đem đến cho mọi loài một hạnh phúc hoàn toàn, xây trên một sự hiểu biết rốt ráo và khắp cả. Đức Phật là đấng đã thành tựu lý tưởng tuyệt đối ấy, mà cũng vì lý tưởng tuyệt đối ấy chúng ta ngày nay học và tu Đạo Phật. Đạo Phật cấm một tín ngưỡng mơ hồ, dựa vào những cuộc lễ bái không có ý nghĩa. Chúng ta nên nhớ rằng hết thấy những nghi tiết trong Đạo Phật đều có một sức “tự kỷ ám thị” rất mạnh, để trong mỗi phút in sâu lý tưởng tuyệt đối ấy vào tâm khảm của chúng ta”⁶.

Đức Thích Ca cũng phải trải qua ba A-tăng-kỳ kiếp cần khổ tu tập với tâm nguyện hướng đến thành Phật cứu độ chúng sanh mà làm đủ các hạnh lành, học tất cả các pháp môn, sau đó mới thành Phật. Chúa Giêsu cũng phải chịu đựng khổ hình, kiếp nạn mới rao giảng được Tin lành cho nhân loại. Không có vụ mùa nào không trải qua gieo trồng

gặt hái mà có được thu hoạch. Với đúng hạt giống, đúng phương pháp canh tác, chuyên cần gieo trồng đúng mùa vụ, thì sẽ có đủ lòng tin chờ đợi vụ mùa.

Kinh Tăng Chi Bộ Phật dạy: “Này các Kàlāmà! Chớ có tin vì nghe truyền thuyết, chớ có tin vì nghe truyền thông, chớ có tin vì nghe người ta nói đồn, chớ có tin vì được kinh tạng truyền tụng, chớ có tin vì nhân lý luận siêu hình, chớ có tin vì đúng theo một lập trường, chớ có tin vì đánh giá hời hợt những dự kiện, chớ có tin vì phù hợp với định kiến của mình, chớ có tin nơi phát xuất có uy quyền, chớ có tin vì bậc sa môn là đạo sư của mình, v.v... Nhưng này các Kàlāmà! Khi nào tự mình biết rõ như sau: “Các pháp này bất thiện, các pháp này là có tội lỗi, các pháp này bị người có trí hiểu biết chỉ trích, các pháp này nếu thực hiện và chấp nhận đưa đến bất hạnh khổ đau”. Thời này, Kàlāmà hãy từ bỏ chúng không nên tin theo”⁷.

Tin cái gì, tin như thế nào mới đúng tinh thần chính tín của Phật giáo. Người đệ tử Phật là người phải có đủ Tam quy - Ngũ giới, Tam quy chính là quay về nương tựa vào ba ngôi Phật - Pháp - Tăng. Nhưng Phật chính là Trí giác, Pháp là sự Chính thật, Tăng là thể tính thanh tịnh. Trí giác là trí tuệ viên mãn sáng suốt của bậc giác ngộ, “Pháp nhĩ như thị” chính là Pháp đúng như thật, Tăng là đoàn thể chư Tăng hòa hợp đúng pháp tu tập⁸.

Như vậy, *cơ sở đầu tiên của niềm tin trong Phật giáo chính là trí tuệ chính thật nơi thể tính thanh tịnh bình đẳng*. Trong niềm tịnh tín như vậy mà phát khởi Bồ Đề tâm thượng cầu Phật đạo hạ hóa chúng sinh (trên thì cầu giác ngộ thành Phật, dưới thì hết lòng giáo hóa diu dắt chúng sinh). Trong Phật giới, mọi chúng sinh vốn tự tính thanh tịnh bình đẳng, sáng suốt, chỉ vì phiền não, kiến giải, sở chấp khác nhau nên mới sinh ra ngôn hành, tư duy thiện ác sai biệt. Vì ngôn, hành, tư duy muôn vạn sai biệt mà quả báo, phước huệ cũng sai biệt. Điều đó hoàn toàn không do thiên thời địa lợi mà là căn bản ở nơi con người.

Con người là một động vật có tư duy có trí tuệ nhưng mức độ sáng suốt thì hoàn toàn khác nhau. Đó là vì trí tuệ của con người bị tác động bởi muôn ngàn những nhân duyên phức tạp khác nhau. Khi

những ham muốn bản thân và những ưu phiền ngoại cảnh còn khuấy động được tâm trí chúng ta thì trí tuệ sẽ lu mờ.

Cơ sở niềm tin thứ hai thì phải nói đến là sự thật. Sự vật vật đều có tự tính chân thật và quy luật biện giải của nó. Nếu không nắm bắt được cái tự tính chân thật của nó thì phải đúng theo quy luật biện giải mà tìm hiểu, không thể hoàn toàn tin tưởng vào những giác quan cảm xúc thông thường.

Cơ sở cuối cùng của niềm tin chính là tinh thần thanh tịnh bình đẳng, không thiên lệch bởi một kiến chấp chủ quan hay áp đặt nào. Tuy nói là ba nhưng chúng không hoàn toàn tách biệt mà luôn tương quan, tương liên, hỗ trợ nhau. Chỉ có trí tuệ của sự thanh tịnh bình đẳng hoàn toàn không bị chi phối bởi kiến chấp thiên lệch mới có thể thấy biết rõ ràng tự thể chân thật của sự vật.

Vẫn còn lo chúng sinh mê chấp sai lầm, Phật còn đưa ra Trạch pháp cho chúng sinh sáng suốt chọn lựa gửi gắm niềm tin chân thật để có chỗ dựa vững chắc:

Y pháp bất y nhân

Y nghĩa bất y ngữ

Y trí bất y thức

*Y liễu nghĩa bất y bất liễu nghĩa*⁹.

Nương theo người chỉ dạy để thấy được pháp cũng giống như nương ngón tay chỉ để thấy Mặt Trăng. Khi đã thấy được Mặt Trăng thì đừng bỏ Mặt Trăng mà chấp vào ngón tay người. Người ta là pháp biến đổi không thường, lại nói tay người hay rời đổi. Y nơi một pháp không chắc chắn thì niềm tin dễ bị lung lay dẫn đến thất vọng khổ đau.

Nhận được pháp phải biết tiêu hóa pháp, chính là khéo hiểu nghĩa lý, vận hành pháp chứ không phải ôm câu chấp chữ cho nặng đầu. Ví như khi đã thấy Mặt Trăng nên khéo nhận lấy ánh sáng huyền diệu của nó mà nương vào đừng cố chấp vào hình tướng Mặt Trăng. Mặt Trăng cũng có khi tròn khi khuyết, ngôn từ cũng có sai biệt tùy thời. Có thể nương vào pháp chắc thật thì niềm tin không bao giờ tổn giảm.

Thứ biết chính là còn trên cơ sở phân biệt các pháp khái niệm mà nhận thức cho nên không thấy thật tánh các pháp, không đạt đến liễu nghĩa tốt cùng. Chỉ có trí tuệ bình đẳng sáng suốt mới có thể liễu nghĩa. Liễu nghĩa là nghĩa cùng tốt không bao giờ biến đổi, bất liễu nghĩa là nghĩa còn có phân biệt. Ví như ánh sáng của Trăng có khi mờ khi tỏ nhưng bản chất của ánh sáng thì không có mờ cũng không tỏ. Phải y nơi nghĩa lý cùng tốt của vấn đề thì đó mới là chỗ y cứ, nương tựa tin cậy, chắc chắn.

Nền giáo dục Phật giáo đòi hỏi rèn luyện một hành giả phải có giới đức hoàn toàn không tỳ vết để tu luyện được tinh thần hoàn toàn thanh tịnh bình đẳng. Dem tinh thần thanh tịnh bình đẳng đó mà vận hành trí tuệ sáng suốt để thấu triệt thể tính chân thật của sự sự, vật vật. Lấy sự hiểu biết chân thật đó mà hóa giải những khổ đau thế gian. Chính vì thế Đức Thế Tôn khẳng định ngay từ lời thuyết pháp đầu tiên: *Ta là Phật đã thành, chúng sinh là Phật sẽ thành.*

4. Kiên trì với niềm tin của chính mình

Chính kiến - Chính tư duy cho chúng ta cái thấy biết chân chính như thật trí tuệ. Chính ngữ - Chính nghiệp - Chính mệnh chính là sửa mình từ lời nói đến việc làm và phong cách sống cho chân chính ngay thẳng tốt đẹp, đúng với chân lý, đúng với sự thật. Chính tinh tấn - Chính niệm - Chính định chính là kiên trì, siêng năng ghi nhớ, giữ gìn những điều tốt đẹp chân chính, sáng suốt ấy trước mọi thử thách cuộc đời. Không dễ dàng để có được sự hiểu biết và lối tư duy đúng đắn nhưng càng không dễ gì duy trì nó trong suốt quá trình sống của mình. Trong lo âu phiền muộn, trong đau khổ thất vọng cũng như trong hoan lạc dục tình ai có thể đảm bảo duy trì tốt trí tuệ và tư duy của mình. Luôn luôn tâm niệm phải ghi nhớ, phải kiên định sống với nguồn trí tuệ, cách tư duy sáng suốt mới không có sai lạc giữa cuộc đời. Niềm tin vào những điều chân thật, niềm tin vào những điều tốt đẹp sẽ cho chúng ta sức mạnh để thẳng tiến trên con đường chân chính¹⁰.

Niềm tin nảy nở ngay trong cuộc sống sinh hoạt. Có những điều tưởng như rất bình thường như một cử chỉ, một ánh mắt, một nụ cười nhưng khiến người ta có thể yên lòng, tin tưởng và y lại vô điều kiện. Nếu như người lớn cần phải có lý trí, có suy luận thì trẻ em lại rất

nhảy bèn chỉ cần cảm nhận là đủ. Giáo dục niềm tin chân chính cho trẻ không khó nhưng nó đòi hỏi người ta phải thật tâm, chân thành, kiên trì và tỉ mỉ.

Bậc cha mẹ thành công, thầy cô giáo thành công không chỉ cho con em ăn no, mặc đẹp, học đủ mọi chương trình mà phải lấy được lòng tin của con em mình. Cho đến một nền giáo dục thành công chính là phải truyền dạy được niềm tin chân chính cho các thế hệ. Một quốc gia thành công là có được niềm tin của công dân mình.

Giáo dục không chỉ là một vấn đề huấn luyện tâm trí. Huấn luyện đưa tới hiệu năng, nhưng nó không gây ra sự toàn vẹn. Một tâm trí chỉ được huấn luyện không thôi thì chỉ là sự kéo dài thêm ra cái quá khứ, và một tâm trí như vậy có thể chẳng bao giờ khám phá ra được điều mới mẻ nào cả. Do đó, tìm kiếm những gì là nền giáo dục thích đáng chúng ta sẽ phải dò xét toàn thể ý nghĩa cuộc sống¹¹.

Đối với hầu hết chúng ta, cái ý nghĩa cuộc sống như một toàn thể chưa được cho là điều quan trọng trên hết, nền giáo dục của chúng ta chỉ nhấn mạnh vào những giá trị thứ yếu, chỉ làm cho chúng ta thành thạo một vài ngành của kiến thức mà thôi. Mặc dù kiến thức và hiệu năng là cần thiết, nhưng chỉ khẳng khẳng một mực nhấn mạnh vào chúng sẽ dẫn đến chấp tranh và hỗn loạn. Chúng ta phải làm sao cho hiệu năng phát sinh bởi niềm tin yêu phải vượt trội, lớn lao hơn cái hiệu năng của lòng tham vọng và không có tình người. Khi đó niềm tin yêu đem đến động lực cho sự hiểu biết toàn bộ cuộc sống sẽ triệt tiêu đi những hiệu năng sinh ra sự tàn nhẫn, vô tình.

Kết luận

Niềm tin chỉ là một chất xúc tác nhưng rất quan trọng có thể dắt dẫn chúng ta đến thành công, hạnh phúc cũng có thể vùi lấp tất cả tương lai, hy vọng mình. Thất bại triệt để nhất chính là đánh mất niềm tin. Khi niềm tin chân chính lỏng lẻo, thiếu những động lực căn bản tốt đẹp, người ta dễ dàng sa vào những niềm tin không chân chính. Đừng vội đổ lỗi cho hoàn cảnh hay xã hội mà hãy sửa đổi ngay từ chính mình. Hãy giáo dục bạn trẻ nhận biết sự thật, đam mê chân lý, cũng giáo dục chúng biết chấp nhận sự thật, tin tưởng sự thật và giữ

gìn bảo vệ sự thật đến cùng. Một nền giáo dục nếu có thể kết hợp với tôn giáo dạy cho các thế hệ niềm tin chân chính thì những tệ nạn xã hội, những nỗi đau nhân sinh chắc chắn sẽ thuyên giảm. /.

CHÚ THÍCH:

- 1 <https://l.facebook.com/l.php?u=https%3A%2F%2Fgacsach.com%2Fdoc-sach-truc-tuyen%2F54764%2Fdam-nghi-lon-full-david-jschwartz...> Phần đầu chương I
- 2 <http://www.buddhismtoday.com/viet/pgtg/nguoi/016-olcott.htm>
- 3 Hồng Ngọc (2001), “Giáo dục cái gì trong thời đại đổi mới” trong Hội thảo *Giáo dục Phật giáo trong thời hiện đại*, Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam. Nxb. Tôn giáo, Tp. Hồ Chí Minh: 211.
- 4 Thích Phước Sơn (2013), *Tinh chất Trí Tuệ và Nhân Bản của Đạo Phật*, Nxb. Văn hóa Văn nghệ, Tp Hồ Chí Minh: 11.
- 5 <https://vi.wikipedia.org/wiki/Archimedes>
- 6 Huyền Chân (1965), *Đạo Phật*, Phật học Viện Trung phần xuất bản. Ấn quán Hoa Sen, Nha Trang: 61.
- 7 <http://trisieu.free.fr/PhatPhap/02-Kinh/KinhKalama.htm>
- 8 HT. Thích Thiện Hoa (1997), *Phật học Phổ thông* quyển 1, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội: 55-63.
- 9 <https://thuvienhoasen.org/a4245/giao-ly-tu-y>
- 10 Thích Thiện Hoa, Sđd: 158-162.
- 11 Hội thảo *Giáo Dục Phật giáo trong thời hiện đại*, Sđd: 12-13.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Cung (2016), *60 năm Phật Học Viện Hải Đức Nha Trang 1956 - 2016*, Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
2. Narada Maha Thera (Phạm Kim Khánh dịch - 1998), *Đức Phật và Phật Pháp*, Nxb. Tôn giáo, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Huyền Chân (1965), *Đạo Phật*, Phật học Viện Trung phần xuất bản. Ấn quán Hoa Sen, 82 Độc Lập - Nha Trang.
4. Nguyễn Hồng (2004), *Giáo dục học Phật Giáo*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
5. Võ Hồng (2011), *Tuyển tập Võ Hồng*, Nxb. Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh, TT Nghiên cứu Quốc học.
6. *Kỷ yếu Đồi Sống Đạo* (1960) - Đặc san kỷ niệm đệ tứ chu niên Phật học Viện Trung phần Nha Trang, Phật học viện Trung phần ấn hành, Nha Trang.
7. *Kỷ yếu về cội kỷ niệm 55 ngày thành lập Phật học viện Trung Phần*. (2012), Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
8. <https://l.facebook.com/l.php?u=https%3A%2F%2Fgacsach.com%2Fdoc-sach-truc-tuyen%2F54764%2Fdam-nghi-lon-full...>
9. HT. Thích Thiện Hoa (1997), *Phật học Phổ thông*, quyển 1, 2, 3, Nxb. Tôn giáo, & Thành hội Phật giáo Tp. Hồ Chí Minh.
10. Thích Phước Sơn (2013), *Tinh chất Trí Tuệ và Nhân Bản của Đạo Phật*, Nxb. Văn hóa Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh.

11. Sách Liễu Phạm Tứ huân, *Câu chuyện số mệnh*, HT. Thích Thiện Siêu dịch. Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
12. Quách Tấn (2002), *Xứ Trầm hương*, Hội Văn học Nghệ thuật Khánh Hòa xuất bản.
13. <https://vi.wikipedia.org/wiki/Archimedes>
14. <http://trisieu.free.fr/PhatPhap/02-Kinh/KinhKalama.htm>
15. Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam (2001), Hội Thảo *Giáo dục Phật giáo trong thời hiện đại*, Biên tập Đức Bình, Nxb. Tôn giáo, Tp. Hồ Chí Minh.

Abstract

EDUCATING ON BELIEF

Le Thi Hoa

Nha Trang, Khanh Hoa

Belief means to bring your whole heart, your emotions into the true value of goodness that you think as the right and noble thing. Those things bring happiness and good things, and no hurt yourself and no harm to people around you. When you have a solid belief, you will not hesitate to reach the goal you want. Belief will give you the fulcrum to stay strong in your goal. This contribution initially deals with some of the issues related to belief, such as the role of trust in life; the basis of Buddhist belief; and why persevere with the chosen faith.

Keywords: Belief; education; role.